

KẾ HOẠCH

Về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ để góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) trên địa bàn xã Rờ Koi

Thực hiện Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về cải thiện và nâng cao Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI), Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện các giải pháp góp phần nâng cao 04 chỉ số thành phần PGI, gồm: Giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu (BĐKH); đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu; thúc đẩy thực hành xanh; chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân trong thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, tăng cường công tác quản trị môi trường, đảm bảo vừa tăng trưởng kinh tế vừa bảo vệ môi trường, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI), xây dựng môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh thân thiện với môi trường, hướng đến phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Chủ động triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để cải thiện có hiệu quả 04 chỉ số: Giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của BĐKH; đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu; thúc đẩy thực hành xanh; chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai, quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này; chủ động triển khai thực hiện, đề xuất các giải pháp hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị nhằm nâng cao chất lượng quản trị môi trường, định hướng tăng trưởng xanh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN CẢI THIỆN CÁC CHỈ SỐ THÀNH PHẦN CỦA PGI

1. Chỉ số thành phần 1: Giảm thiểu ô nhiễm môi trường và tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu (Minimizing Risk)

1.1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cộng

đồng địa phương về ô nhiễm môi trường, BĐKH và ứng phó với những tác động của BĐKH.

1.2. Chủ động các phương án ứng phó với thiên tai và BĐKH; kịp thời khắc phục hậu quả sau thiên tai, giảm mức thấp nhất việc ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

1.3. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về môi trường; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

1.4. Vận động 100% các cơ sở có nguồn thải (*khí thải, nước thải*) lớn phải lắp đặt trạm quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục và kết nối, truyền dữ liệu về Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, giám sát.

1.5. Nghiên cứu, áp dụng các vật liệu tại chỗ trong xây dựng, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, các loại vật liệu xây dựng xanh, vật liệu cách nhiệt và phản xạ bức xạ; ứng dụng công nghệ để tăng độ bền công trình.

1.6. Tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân chuyển đổi, thay thế nguồn cung cấp năng lượng từ nhiên liệu hóa thạch sang các dạng năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, sinh khối, khí sinh học,...

1.7. Tăng cường hoạt động kiểm soát khí thải từ hoạt động giao thông vận tải.

1.8. Tăng cường, thúc đẩy các hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, giao thông đặc biệt đối với các đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm, cận trọng điểm.

1.9. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chính sách, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ và hỗ trợ nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, doanh nghiệp.

2. Chỉ số thành phần 2: Đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường tối thiểu (Maintaining Standards)

2.1. Triển khai xây dựng các phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường cấp xã.

2.2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Tăng cường công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn theo quy định pháp luật; đẩy mạnh thực hiện quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn xã.

3. Chỉ số thành phần 3: Thúc đẩy thực hành xanh (Environmental Leadership)

3.1. Tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân mua sắm xanh, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường được chứng nhận Nhân

sinh thái Việt Nam. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong hoạt động mua sắm xanh đối với các dự án đầu tư, nhiệm vụ sử dụng ngân sách Nhà nước.

3.2. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn về hoạt động sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo; bảo tồn, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

3.3. Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tăng tần suất, thời lượng và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Phối hợp tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ làm công tác quản lý, bảo vệ môi trường của xã và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

3.4. Chủ động giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, phát huy tính năng động, sáng tạo trong thực thi chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3.5. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp về sử dụng nước tiết kiệm, giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa và sử dụng các sản phẩm thay thế, thân thiện với môi trường; tăng cường quản lý chất thải rắn, hạn chế ô nhiễm nguồn nước, giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí.

3.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường; tăng cường tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học trên địa bàn xã.

3.7. Bảo vệ, phục hồi, tái sinh rừng tự nhiên, đẩy mạnh trồng rừng, nhất là trồng rừng đầu nguồn.

3.8. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; xây dựng, nhân rộng các mô hình thu gom, xử lý chất thải phù hợp với điều kiện địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất thải trên địa bàn. Khuyến khích xây dựng, nhân rộng các mô hình cộng đồng dân cư tham gia bảo vệ môi trường; phát triển sản xuất nông nghiệp thân thiện với môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp tại địa phương.

4. Chỉ số thành phần 4: Chính sách và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường (Environmental Incentives)

4.1. Phối hợp hướng dẫn cho các nhà đầu tư thực hiện đúng hồ sơ môi trường của dự án theo quy định của pháp luật.

4.2. Phối hợp với các Sở, ngành tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh về các quy định bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, phân loại chất thải và thủ tục môi trường; đồng thời xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn dùng chung để doanh nghiệp dễ tiếp cận và thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo

phân cấp ngân sách hiện hành, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng các mô hình phát triển xanh tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên và môi trường, tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn; hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực môi trường theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường và tăng trưởng xanh.

- Phối hợp giải quyết các phản ánh, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực môi trường.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các điểm di tích và các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn.

4. Công an xã

- Phối hợp kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; tham gia phòng ngừa các hành vi gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

5. Các đơn vị trường học trực thuộc UBND xã

- Lồng ghép nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu vào các hoạt động giáo dục phù hợp.

- Duy trì và nhân rộng phong trào "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn"; tổ chức các hoạt động trồng cây xanh, vệ sinh môi trường, phân loại chất thải và giảm thiểu rác thải nhựa.

- Phối hợp với gia đình và các thôn trên địa bàn xã giáo dục học sinh nâng cao ý thức, hình thành thói quen bảo vệ môi trường.

6. Trạm Y tế xã

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý chất thải y tế, vệ sinh môi trường, an toàn nguồn nước và phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp tuyên truyền các biện pháp bảo vệ môi trường gắn với bảo vệ sức khỏe cộng đồng; hướng dẫn thực hiện vệ sinh cá nhân, vệ sinh hộ gia đình và sử dụng nước sạch.

7. Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép các nội dung bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm. Xây dựng cơ quan, đơn vị xanh - sạch - đẹp; thực hiện tiết kiệm điện, nước; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần.

- Tích cực tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn, Tết trồng cây và các phong trào bảo vệ môi trường do địa phương phát động.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

- Lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường vào các cuộc vận động, phong trào thi đua; xây dựng và nhân rộng các mô hình khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động cộng đồng tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số Xanh (PGI) của tỉnh.

9. Trưởng các thôn trên địa bàn

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; duy trì các hoạt động vệ sinh môi trường, trồng và chăm sóc cây xanh, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Phối hợp rà soát, phát hiện, phản ánh kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn; vận động Nhân dân tham gia xây dựng khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp.

10. Các Hợp tác xã và doanh nghiệp trên địa bàn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, người lao động thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Chủ động áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn, sử dụng tiết kiệm tài

nguyên, năng lượng; khuyến khích áp dụng mô hình nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh và giảm phát thải trong sản xuất.

- Phối hợp với UBND xã trong việc triển khai các chương trình, hoạt động bảo vệ môi trường và thúc đẩy tăng trưởng xanh.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để được hướng dẫn, tổng hợp và tham mưu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c) ;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các Hợp tác xã và doanh nghiệp trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, HTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Nhữ Nam